

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÍA ĐƯỜNG SON LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 280/BC-ĐSL

Sơn La, ngày 25 tháng 9 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính thưa Quý cổ đông!

Thưa Quý vị đại biểu!

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Ban điều hành Công ty đã triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh niên vụ 2019-2020. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên hôm nay Tổng Giám đốc Công ty báo cáo một số nội dung chính về:

- Kết quả hoạt động sản xuất niên vụ 2019-2020;
- Công tác lao động, tiền lương và chế độ chăm lo đời sống cho người lao động năm 2019-2020;
- Kết quả hoạt động tài chính năm 2019-2020;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh niên vụ 2020-2021 (từ ngày 01/7/2020 đến hết ngày 30/6/2021).

**PHẦN I
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT VÀ
HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NIÊN VỤ 2019-2020**

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT NIÊN VỤ 2019-2020.

Niên vụ 2019-2020, bắt đầu từ ngày 01/7/2019 và kết thúc vào ngày 30/6/2020, nhưng ngày 05/12/2019, Công ty cổ phần Mía đường Sơn La mới chính thức bước vào vụ ép 2019-2020, đến ngày 05/05/2020 Công ty đã tiếp nhận hết toàn bộ lượng mía trong vùng nguyên liệu, chính thức kết thúc vụ ép.

1. Công tác sản xuất mía nguyên liệu

Niên vụ 2019-2020, Công ty đã ký hợp đồng với hơn 10 ngàn hộ nông dân trồng mía, tổng diện tích mía toàn vùng là 7.771 ha, giảm 1.610 ha so với niên vụ 2018-2019. Nguyên nhân giảm diện tích là do: thu nhập từ trồng mía thấp hơn nhiều so với trồng cây ăn trái nên một số diện tích đất bằng nông dân chuyển sang trồng cây ăn trái, niên vụ 2018-2019 kết thúc vụ khá muộn so với

khung thời vụ, một số diện tích mía thu hoạch muộn tỷ lệ mọc mầm kém phải phá bỏ; Với số diện tích mía như niên vụ 2019-2020 đã đáp ứng được công suất chế biến của dây chuyền và khung mùa vụ thu hoạch mía.

1.1. Kết quả sản xuất mía nguyên liệu niên vụ 2019-2020, như sau:

- Diện tích mía ký hợp đồng: 7.771 ha (Diện tích mía của Công ty TNHH Nông nghiệp Tô Hiệu - Sơn La: 334 ha).

- Năng suất bình quân: 65,16 tấn/ha.

- Tổng sản lượng mía: 506.376 tấn.

Trong đó: - Sản lượng mía chế biến: 485.572 tấn.

- Sản lượng mía để giống: 20.804 tấn.

1.2. Thuận lợi

- Được sự hỗ trợ của chính quyền địa phương các cấp, những chủ trương và chính sách điều chỉnh kịp thời của Hội đồng quản trị Công ty, cũng như sự hợp tác gần bó của người trồng mía;

- Đội ngũ cán bộ khuyến nông có nhiều kinh nghiệm, tận tụy với công việc, thường xuyên tuyên truyền vận động, kiểm soát đồng ruộng, quản lý và đôn đốc phòng trừ dịch hại mía, hướng dẫn chủ Hợp đồng thực hiện đúng, đủ quy trình chăm sóc, thu hoạch ... để cây mía đạt năng suất và chất lượng cao.

- Công ty đã lựa chọn và đầu tư được một số giống mía và phân bón phù hợp với địa chất và khí hậu của địa phương.

- Về nhân công thu hoạch mía niên vụ 2019-2020 do ảnh hưởng của dịch Covid-19, lao động ở các địa phương không đi ngoại tỉnh nên vào lúc cao điểm thu hoạch mía không bị thiếu nhân công.

1.3. Khó khăn

- Việc dồn điền đổi thửa không thực hiện được do địa hình đồi dốc, manh mún đây cũng là nguyên nhân gây khó khăn trong việc áp dụng kỹ thuật canh tác tiên tiến vào sản xuất, Công ty đã nghiên cứu, đầu tư áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất nhưng hiệu quả rất thấp nên chi phí nhân công trong trồng, chăm sóc và thu hoạch mía chiếm tỷ lệ cao.

- Công tác phát triển diện tích mía niên vụ 2019-2020, tuy tăng vượt kế hoạch, nhưng diện tích các vùng gần, địa hình thuận lợi thì lại giảm lớn do cạnh tranh với cây trồng khác (chủ yếu là cây ăn quả), nên vùng nguyên liệu mía phải mở rộng tới các vùng cao, sâu, xa, diện tích manh mún, nông dân có trình độ canh tác kém... dẫn đến tăng chi phí vận chuyển, giảm năng suất bình quân.

- Vùng nguyên liệu khá xa Công ty (Cự ly vùng nguyên liệu gần Công ty nhất là 3km, cự ly xa nhất 68 km, cự ly TB là 21,5 km), đa số đường nội đồng có độ dốc cao, mức độ nguy hiểm lớn, di chuyển khó khăn. Hàng năm Công ty phải chi hơn 01 tỷ đồng để phối hợp với bà con nông dân sửa chữa nhưng

mỗi khi trời mưa to lại hư hỏng nặng (Đây là yếu tố cản trở rất lớn cho việc phát triển diện tích mía).

Niên vụ 2019-2020, thời điểm cuối năm 2019, đầu năm 2020 thời tiết nắng hạn kéo dài đã làm giảm đáng kể sản lượng mía, cây mía bị khô làm ảnh hưởng đến chất lượng đường thành phẩm.

2. Kết quả sản xuất chế biến đường

Niên vụ 2019-2020, là một niên vụ tương đối thuận lợi cho sản xuất chế biến đường, nhà máy chế biến đường đã ép được hết sản lượng mía trong vùng nguyên liệu, thời gian thu hoạch đúng khung thời vụ, vấn đề này đã đáp ứng được mong muốn của cả Công ty và người nông dân trong suốt những năm qua

Để có được kết quả này là nhờ sự quan tâm đầu tư nâng cấp nhà máy chế biến đường rất đúng hướng và đúng thời điểm của Các cổ đông, của Hội đồng quản trị trong những năm qua. Bên cạnh đó, Công ty đã đào tạo được đội ngũ cán bộ, công nhân kỹ thuật khá lành nghề, tâm huyết với công việc nên đã đảm bảo được an toàn thiết bị, an toàn lao động và chất lượng đường, kết quả sx chế biến đường niên vụ 2019-2020, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Đvt	Thực hiện	Kế hoạch	So sánh thực hiện/kh
1	Hiệu suất tổng thu hồi hiệu chỉnh	%	87,77	85,8	+ 1,97
2	Hiệu suất an toàn thiết bị	%	97,93	98	- 0,07
3	An toàn lao động	%	100	100	
4	Tổng sản lượng đường sản xuất	Tấn	64.646,835	62.500	103,43%
	Trong đó: Tỷ trọng các loại đường:				
	Đường trắng cao cấp đặc biệt ($\leq 50IU$)	%	44,94		
	Đường trắng cao cấp I ($\leq 70IU$)	%	38,99		
	Đường trắng cao cấp II ($\leq 90IU$)	%	12,17		
	Đường trắng loại 1 ($>90IU$)	%	3,87		
	Đường hồi dung	%	0,03		

3. Kết quả sản xuất Phân bón

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% thực hiện/kh
-	Sản lượng phân vi sinh	tấn	1.500	1.821,5	121,43
-	Phân bón ủ men.	tấn		28.339	

Sản xuất phân vi sinh và bùn ủ men mục đích chủ yếu để cung cấp cho vùng nguyên liệu mía của Công ty nhằm tái tạo đất, cung cấp chất dinh dưỡng cho cây mía chứ không đặt nặng về kinh doanh. Niên vụ 2019-2020, Công ty sản xuất phân vi sinh theo nhu cầu đăng ký mua của các hộ dân trong vùng nguyên liệu mía, nên sản xuất đến đâu tiêu thụ đến đó không bị tồn kho, bãi, bảo vệ được môi trường. Riêng bùn ủ men sản lượng tiêu thụ phụ thuộc vào sản lượng thực tế thu được trong quá trình sản xuất đường, vụ vừa qua cơ bản sản xuất đến đâu tiêu thụ đến đó, đến nay Công ty cũng đã tiêu thụ hết.

II. CÔNG TÁC LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG VÀ CHĂM LO ĐỜI SỐNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG.

Niên vụ 2019-2020 việc làm của người lao động đã ổn định, các chế độ chính sách như: tiền lương, tiền thưởng, ăn ca, các chế độ phúc lợi - xã hội, tiền bảo hiểm được Công ty chi trả kịp thời đúng quy định, cụ thể:

1. Công tác lao động.

Niên vụ 2019-2020, Công tác nhân sự đã ổn định, chất lượng lao động cơ bản đáp ứng được yêu cầu của công việc, ý thức trách nhiệm của người lao động được nâng cao, đặc biệt ý thức trong việc tiết kiệm vật tư, hóa chất góp phần đáng kể trong việc giảm chi phí giá thành sản phẩm.

2. Công tác tiền lương:

Ban điều hành Công ty luôn xác định thu nhập của người lao động là yếu tố quan trọng hàng đầu để người lao động yên tâm gắn bó với Công ty, nên Công ty luôn quan tâm nâng cao năng lực sản xuất tạo thu nhập cho người lao động. Niên vụ 2019-2020 tiền lương B/q của người lao động là 7.500.000 đồng/tháng và được Công ty chi trả đầy đủ, kịp thời theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết.

3. Các chế độ chính sách của người lao động như tiền thưởng, ăn ca, tiền bảo hiểm được Công ty thực hiện đúng theo Thỏa ước lao động tập thể, hợp đồng lao động và quy định của pháp luật hiện hành.

4. Công tác chăm lo đời sống cho người lao động.

Công ty luôn quan tâm chăm lo đến đời sống tinh thần của người lao động như: tặng quà vào các dịp lễ tết, mua thẻ bảo hiểm con người tặng cho người lao động... tổng kinh phí chi quà tặng cho người lao động năm 2019-2020 là 1.059.970.000 đồng.

Đồng hành với Công ty, Ban chấp hành công đoàn Công ty cũng luôn quan tâm, động viên người lao động như: Thăm hỏi ốm đau, hiếu, hỷ và tặng quà cho Người lao động nhân các dịp ra quân đầu năm, Quốc tế phụ nữ, khen thưởng khuyến học ...tổng kinh phí chi trong năm trên 200trđ.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NĂM 2019-2020 (Từ 01/7/2019 đến 30/6/2020).

Chỉ tiêu	Thực hiện niên vụ 18-19	Vụ 2019-2020		
		Kế hoạch (đồng)	Thực hiện (đồng)	% thực hiện/kh
- Tổng doanh thu	890.173.101.540	863.977.000.000	1.065.747.816.602	123,35
- Tổng chi phí	826.936.095.791	838.446.000.000	946.430.932.059	112,88
- Lợi nhuận trước thuế	63.237.005.749	25.530.000.000	119.316.884.543	467,36
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	63.237.005.749	25.530.000.000	119.316.884.543	467,36
- Lãi cơ bản/cổ phiếu	6.458	2.607	12.185	467,36

Trong các năm vừa qua Công ty đã đầu tư thiết bị để nâng cao chất lượng đường vì vậy sản phẩm đường của công ty đã chiếm được vị thế trên thị trường đường trong nước. Sản phẩm đường của Công ty đã đạt chuẩn ISO và vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định, Công ty đã mở rộng thị trường bán buôn trong nước, Ổn định các khách hàng truyền thống và tiếp tục mở rộng thị trường tiêu thụ đến các khách hàng thương mại nên đã hoàn thành vượt mức doanh thu và lợi nhuận được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 giao.

PHẦN II KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NIÊN VỤ 2020-2021

- Tổng doanh thu toàn Công ty : 816.365 triệu đồng.
- Tổng chi phí : 790.350 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 26.015 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 26.015 triệu đồng.

Kính thưa Quý cổ đông;

Thưa các Quý vị đại biểu!

Từ ngày 01/01/2020, nước ta đã xóa bỏ hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đường đối với các nước ASEAN, tình trạng đường buôn lậu qua biên giới ngày càng diễn biến phức tạp, cùng với ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đã khiến cho hoạt động của ngành mía đường chồng chất khó khăn, trong đó Công ty chúng ta cũng bị ảnh hưởng không nhỏ.

Để có được thành quả trên đã chứng minh các chủ trương của Cổ đông, các quyết sách của Hội đồng quản trị là đầu tư đúng hướng, đúng thời điểm. Ban điều hành Công ty xác định giai đoạn này chúng ta đang phải chống chọi với “cuộc khủng hoảng kép” từ nhiều phía, nhưng chúng ta đã từng bước vượt qua. Ban Điều hành công ty luôn tin tưởng vào kế hoạch định hướng của Các Cổ đông và Hội đồng quản trị.

Ban điều hành Công ty xin hứa sẽ nỗ lực không ngừng, kiên định trên con đường hướng tới mục tiêu phát triển bền vững cùng ngành mía đường trong nước đảm bảo: Góp phần phát triển kinh tế địa phương; Bảo vệ môi trường; Hỗ trợ phát triển cộng đồng; đảm bảo chất lượng sản phẩm; Đảm bảo lợi ích hài hòa giữa người trồng mía và Công ty để ổn định nguồn mía nguyên liệu đáp ứng được công suất dây chuyền chế biến của Nhà máy, tạo công ăn việc làm cho lao động địa phương và CBCNLĐ trong công ty, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông.

- Xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt, mở rộng thị trường tiêu thụ, duy trì mối quan hệ mật thiết, bền vững với các khách hàng truyền thống nhằm tiêu thụ hết sản phẩm, đảm bảo đem lại hiệu quả kinh tế cao cho Công ty.

- Tiếp tục phát huy tối đa kinh nghiệm và tập trung nguồn lực hiện có để đẩy mạnh phát triển lĩnh vực kinh doanh chế biến đường.

- Chấp hành nghiêm túc quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, quan tâm và đầu tư thích đáng cho công tác bảo vệ môi trường, hệ thống xử lý nước thải, trồng cây xanh, vệ sinh công nghiệp.

- Tham gia tích cực với các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn, thực hiện có hiệu quả các chương trình an sinh xã hội và khẳng định được vị thế của cây mía là cây xóa đói giảm nghèo bền vững, góp phần không nhỏ trong chương trình xây dựng nông thôn mới của địa phương trong vùng nguyên liệu mía.

Trên đây là báo cáo của Ban điều hành Công ty cổ phần mía đường Sơn La Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, kính trình Đại hội./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐTN 2020
- Lưu: VT, HSDH.



Trần Ngọc Hiếu

Sơn La, ngày 25 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019-2020;
Phương hướng nhiệm vụ năm 2020-2021
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

Kính thưa Quý cổ đông!

Thưa Quý vị đại biểu!

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

- Căn cứ kết quả SXKD niên vụ 2019-2020 của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, nội dung chính như sau:

PHẦN I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019-2020;

I. Nhân sự Thành viên HĐQT: Đủ 5/5 thành viên và ổn định trong suốt cả năm.

II. Tình hình hoạt động của HĐQT.

1. Tình hình chung.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đường đối với các nước ASEAN bị xóa bỏ; hoạt động gian lận thương mại, nhập khẩu đường thô, đường lỏng ngày càng phức tạp và tinh vi; Biến đổi khí hậu ảnh hưởng lớn đến năng suất, chất lượng nhiều vùng trồng mía nguyên liệu; đại dịch COVID-19 bùng phát khiến cho ngành mía đường chông chênh khó khăn.

Theo thông tin từ Hiệp hội mía đường Việt Nam trong thời gian từ năm 2017 đến nay đã có 12 nhà máy đường trong Hiệp hội phải đóng cửa, hiện nay chỉ còn 29 nhà máy còn tồn tại.

Nhận thức rõ những khó khăn phải đương đầu, Hội đồng quản trị Công ty đã có kế hoạch, xác định nhiệm vụ cụ thể trước mắt và các nhiệm vụ dài hạn

của từng đơn vị trong Công ty. Các nhiệm vụ, giải pháp hết sức cụ thể và khả thi như: Khảo nghiệm để lựa chọn nâng cao chất lượng giống mía, trồng mía hồ trên địa hình đồi dốc, trồng mía thu; đầu tư nâng cấp dây chuyền chế biến đường để nâng công suất chế biến nhằm thu hoạch mía đúng vụ tăng hiệu quả thu hồi mía/đường; đầu tư thiết bị nâng cao chất lượng đường thành phẩm để tăng tính cạnh tranh về số lượng tiêu thụ và giá bán trên thị trường...

Dự báo được tình hình thực tế, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, HĐQT đã đưa ra các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của năm 2019-2020 và được ĐHCĐ thông qua phù hợp với thực tế, định hướng tốt cho Ban điều hành Công ty trong việc triển khai thực hiện.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2019 - 2020.

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 và các Nghị quyết của HĐQT, Ban điều hành đã triển khai kịp thời và đem lại hiệu quả đáng khích lệ:

- Công tác nguyên liệu mía: Niên vụ 2019-2020, diện tích mía toàn vùng của Công ty đạt 7.771 ha, năng suất BQ 65,16 tấn/ha; Sản lượng mía chế biến: 485.572 tấn, kết quả này đã đáp ứng được công suất chế biến của dây chuyền và khung mùa vụ thu hoạch mía.

- Công tác chế biến: Dây chuyền chế biến đường đã ổn định được công suất chế biến, chất lượng đường đã được nâng cao; đảm bảo an toàn thiết bị.

- Công tác tổ chức cơ bản đã tinh gọn bộ máy quản lý, sắp xếp định biên lao động phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động của công ty;

- Công tác mua sắm vật tư được cân nhắc và khảo sát kỹ thị trường trước khi mua nên tiết giảm được chi phí khá lớn.

Với việc chủ động nắm bắt cơ hội, giải quyết tốt các vấn đề khó khăn, tiết kiệm chi phí nên năm 2019-2020 Công ty đã đạt được kết quả như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch (đồng)	Thực hiện (đồng)	% thực hiện/kh
Tổng doanh thu	863.977.000.000	1.065.747.816.602	123,35
Tổng chi phí	838.446.000.000	946.430.932.059	112,88
Lợi nhuận trước thuế	25.530.000.000	119.316.884.543	467,36
Lợi nhuận sau thuế TNDN	25.530.000.000	119.316.884.543	467,36
Lãi cơ bản/cổ phiếu	2.607	12.185	467,36

Năm 2019-2020, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu trong SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể:

- Doanh thu tăng 19,72% so với năm trước và vượt 23,35 so với kế hoạch
- Lợi nhuận sau thuế tăng 88,68% so với năm trước và vượt 367,36 so với kế hoạch.

Đánh giá tổng quan năm 2019-2020, Công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ giao, thị phần giữ được mức ổn định, đây là kết quả rất đáng phấn khởi trong bối cảnh ngành đường Việt Nam vẫn còn quá nhiều khó khăn.

2.2. Một số công tác khác.

- Song song với mục tiêu hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty đã thực hiện tốt các nội dung công việc theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với công ty niêm yết.

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và nâng cao chất lượng đội ngũ, tăng năng suất lao động, chống lãng phí, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, thực hiện tốt các chính sách lao động theo luật định. Duy trì trật tự kỷ cương, đoàn kết nội bộ trong công ty.

- Thực hiện tốt các quy định về ATVSLĐ, PCCN, giải quyết đầy đủ chế độ cho người lao động theo luật định, tích cực thực hiện Bảo vệ môi trường.

3. Về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019 – 2020.

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 HĐQT đã triển khai:

- Tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ theo quy định để triển khai Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua. Niên vụ 2019-2020 HĐQT đã ban hành 67 Nghị quyết, ngoài ra còn ban hành các loại văn bản khác để chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Công ty.

- Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia mở rộng của Ban điều hành, Ban Kiểm soát và các đơn vị có liên quan nhằm tạo điều kiện cho các thành viên Hội đồng quản trị nắm bắt các khó khăn và đưa ra các chỉ đạo kịp thời theo từng lĩnh vực được phân công theo dõi, giám sát.

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị đã điều hành các hoạt động của Hội đồng Quản trị theo đúng thẩm quyền. Các thành viên Hội đồng quản trị đã tích cực quản lý, giám sát công ty; đưa ra những đánh giá, ý kiến khách quan nhằm mục tiêu tăng cường công tác quản trị công ty; hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

- Hội đồng quản trị thường xuyên có sự thảo luận, hội ý và thống nhất các ý kiến chỉ đạo đối với từng công việc phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh.

- Tổng thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký trong năm 2019-2020 là 852.000.000 đồng, nằm trong khuôn khổ mức thù lao đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trong vai trò quản trị, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên và sát cánh cùng Ban điều hành để kịp thời đưa ra các quyết sách linh hoạt đảm bảo đúng định hướng “Tăng trưởng bền vững - hiệu quả hợp lý” cho Công ty và hỗ trợ Ban điều hành giải quyết các vấn đề phát sinh trong quản lý điều hành.

Căn cứ các quy định tại Quy chế quản trị nội bộ công ty, Hội đồng quản trị tự đánh giá, niên độ 2019-2020 tập thể Hội đồng quản trị và từng thành viên HĐQT đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc

Hội đồng Quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát đối với Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty trong công tác triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Hội đồng Quản trị. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Tổng giám đốc, Ban điều hành; kiểm tra tình hình chấp hành tuân thủ các quy định của Pháp luật đối với hoạt động của Công ty.

Niên độ 2019 - 2020, Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực và tinh thần vượt khó của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty, Ban điều hành Công ty đã tích cực thực hiện các Quyết nghị của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và các khuyến cáo của BKS. Hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế quản lý nội bộ. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã nỗ lực phấn đấu và hoạt động có hiệu quả, giúp cho Công ty hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu SXKD.

Căn cứ các quy định tại Quy chế quản trị nội bộ công ty, Hội đồng quản trị đánh giá, niên độ 2019-2020 Tổng giám đốc đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

5. Những hạn chế tồn tại

Mặc dù kết quả sản xuất kinh doanh đạt được của năm 2019-2020 là khá quan so với tình hình chung của ngành mía đường trong nước, tuy nhiên Hội đồng quản trị nhận thấy và tự đánh giá vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Tính ổn định của vùng mía nguyên liệu vẫn chưa được đảm bảo, cạnh tranh giữa các loại cây trồng vẫn diễn ra gay gắt, thu nhập từ cây mía chưa thực sự hấp dẫn đối với bà con nông dân; diện tích vùng nguyên liệu ở địa bàn gần, đất bằng ngày càng bị thu hẹp dẫn đến giá thành mía nguyên liệu ngày càng tăng (do chi phí vận chuyển, chi phí sửa đường tăng ...), năng suất mía giảm.

- Bộ máy nhân sự tuy đã được củng cố nhưng chất lượng nguồn nhân lực chưa cao, lao động chưa đáp ứng được yêu cầu vẫn còn khá lớn.

- Tuy Ban điều hành đã có nhiều cố gắng trong công tác tiêu thụ nhưng sản lượng đường tồn kho thường xuyên ở các thời điểm trong năm vẫn khá lớn, gây áp lực về nguồn vốn thanh toán nợ đến hạn ngân hàng, nợ các nhà cung cấp.... Nguồn vốn phục vụ cho hoạt động SXKD của công ty chủ yếu từ vay ngân hàng, làm giảm tính chủ động của Công ty và tăng chi phí lãi vay.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020-2021.

I. Nhận định tình hình chung

Theo dự báo niên vụ 2020 - 2021 ngành mía đường vẫn phải tiếp tục đương đầu với khó khăn thách thức từ nhiều phía. Ngành đường của chúng ta đang mong chờ các Bộ, cơ quan triển khai có hiệu quả nội dung Thông báo Kết luận số 88/TB-VPCP ngày 10/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho ngành mía đường, đặc biệt là mong chờ Bộ Công thương áp dụng biện pháp phòng vệ phù hợp với pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế để bảo vệ sản xuất mía đường trong nước; áp dụng biện pháp chống phá giá đối với đường lỏng sirô ngô và các chất tạo ngọt khác; tăng cường chống buôn lậu đường, đặc biệt tại các địa bàn trọng điểm; Tăng cường quản lý thị trường, chống gian lận thương mại ...

Để tạo nền tảng tiếp tục phát triển bền vững trong tình hình mới chúng ta cần phải cần phải chủ động tự đổi mới cách làm, có các giải pháp, đối sách phù hợp với thực tế, thực hiện tốt công tác quản lý diện tích vùng nguyên liệu; nhằm hạn chế nguy cơ phá vỡ kế hoạch sản xuất nguyên liệu mía. Tập trung nguồn lực đầu tư phát triển cây mía theo chiều sâu, tăng cường áp dụng tổng hợp các biện pháp thâm canh, giống, phương pháp trồng, chăm sóc và ổn định giá cả thu mua nguyên liệu mía.

Trong nhiều nghiên cứu về mía đường trên thế giới cho thấy chi phí để trồng mía xu thế ngày càng tăng. Trái ngược với điều này, giá đường trên thế giới trong những năm trở lại đây lại liên tục giảm. Vì vậy, để tồn tại và phát triển chúng ta phải tìm cách giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh để có thể đáp ứng tốt hơn với mọi khó khăn thách thức.

2. Kế hoạch phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ năm 2020 – 2021

Để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được ổn định từng bước vượt qua các giai đoạn khó khăn. Hội đồng Quản trị đề ra phương hướng hoạt động SXKD năm 2020-2021, với một số chỉ tiêu cơ bản sau:

- Tổng doanh thu toàn Công ty : 816.365 triệu đồng.
- Tổng chi phí : 790.350 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 26.015 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 26.015 triệu đồng.
- Chia cổ tức bằng tiền : 20%/vốn ĐL.
- Đầu tư phát triển vùng nguyên liệu ổn định, lâu dài trên cơ sở đảm bảo lợi ích hài hòa của Công ty và người trồng mía, áp dụng các biện pháp trồng, thâm canh tiên tiến và các loại giống mới để nâng cao năng suất, chất lượng

mía, nâng cao khả năng chịu hạn (Vụ 2020 -2021 đến thời điểm này Công ty đã chi gần 5 tỷ đồng để hỗ trợ bà con trồng mía hồ, mía thu, giống mía mới...)

- Chú trọng công tác bảo dưỡng sửa chữa dây chuyền sản xuất để ổn định công suất chế biến đường đáp ứng chế biến kịp mùa vụ thu hoạch mía và nâng cao chất lượng đường thành phẩm.

- Đẩy mạnh công tác tiêu thụ, tăng nhanh vòng quay vốn, giảm chi phí sản xuất kinh doanh.

- Đảm bảo việc làm và ổn định mức thu nhập cho người lao động; xây dựng môi trường làm việc thân thiện; tuân thủ Luật lao động, chi trả thu nhập xứng đáng với năng lực; Quan tâm kịp thời đến các chế độ phúc lợi của Người lao động.

- Đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông;

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

Năm 2020 - 2021, HĐQT sẽ tiếp tục tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

1). Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ công ty, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;

2). Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2020 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch và đạt mức tăng trưởng cao;

3). Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự, tăng cường công tác đào tạo và nâng cao nghiệp vụ cho người lao động;

4). Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNLD trong Công ty;

5). Đầu tư phát triển vùng nguyên liệu ổn định, lâu dài trên cơ sở đảm bảo lợi ích hài hòa của Công ty và người trồng mía.

6). Bảo dưỡng thiết bị máy móc nhằm đảm bảo ổn định công suất và nâng cao chất lượng sản phẩm.

7). Phát triển kênh phân phối nhằm giữ vững và gia tăng thị phần tiêu thụ sản phẩm.

8). Không ngừng nâng cao hiệu quả quản trị tài chính, hoàn thiện hệ thống quản lý, điều hành.

9). Triển khai các giải pháp công nghệ thông tin, phương thức quản lý hiện đại nhằm tối ưu hóa nguồn lực Công ty.

Kính thưa Quý cổ đông;

Thưa các quý vị đại biểu!

Niên vụ sản xuất 2019-2020 đã kết thúc, HĐQT đã tự đánh giá, kiểm điểm và nhận thấy mặc dù năm qua tuy còn có một số tồn tại hạn chế nhất

định, song tập thể HĐQT đã tập trung trí tuệ cùng nhau đoàn kết, nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ, thực hiện vượt chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch được ĐHĐCĐ đề ra. HĐQT trân trọng cảm ơn sự nỗ lực của Ban điều hành và tập thể người lao động Công ty; hoạt động giám sát có hiệu quả của Ban Kiểm soát; sự giám sát và phối hợp của các cổ đông đã góp phần cho việc hoàn thành nhiệm vụ của HĐQT.

Trong thời gian tiếp theo, với những khó khăn, thách thức đã và đang đặt ra trước mắt, HĐQT đã xác định nhiệm vụ phía trước sẽ rất nặng nề, nhưng chúng tôi tin tưởng rằng với nỗ lực của tập thể HĐQT, lòng tin và sự ủng hộ của các cổ đông, cùng với sự nhiệt tình, nỗ lực, đoàn kết của tập thể người lao động, Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La sẽ tiếp tục hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra và vững bước đi lên.

Trân trọng cảm ơn./.



Đặng Việt Anh





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày 25 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT
Kết thúc năm tài chính (từ ngày 01/07/2019 đến ngày 30/06/2020)
Trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Mía đường Sơn La;

Ban kiểm soát (BKS) xin gửi tới Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 báo cáo về công tác hoạt động năm 2020 kết thúc 30/06/2020 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BKS:

1. Hoạt động của BKS:

- Kết thúc năm tài chính (từ ngày 01/07/2019 đến ngày 30/06/2020) BKS đã triển khai hoạt động theo đúng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban điều hành (BDH) Công ty.

- Kiểm tra, soát xét việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HDQT.

- Theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HDQT;

- Rà soát, kiểm tra, đánh giá các quy trình, chính sách trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện sai sót hoặc rủi ro tiềm ẩn, cảnh báo sớm và kiến nghị HDQT, Ban TGD các giải pháp khắc phục.

- Tham gia các cuộc họp HDQT, BDH đóng góp ý kiến trong công tác quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ, theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Kiểm tra việc ghi chép sổ sách kế toán, thẩm định tổ chức kiểm tra định kỳ báo cáo tài chính, quý năm của Công ty; Xem xét báo cáo của kiểm toán độc lập trước và sau quá trình kiểm toán. Ngoài ra BKS cũng thường xuyên trao đổi nội bộ để cập nhật thông tin và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động ;

- Đến thời điểm báo cáo 30/6/2020, BKS không nhận bất cứ yêu cầu nào cần phải có quyết định kiểm tra bất thường đối với các hoạt động của Công ty.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:

- HĐQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ, họp đột xuất để triển khai nghị quyết của ĐHĐCĐ cũng như thông qua nhiều nghị quyết, quyết định quan trọng ngoài ra còn ban hành các loại văn bản khác để chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Công ty bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản, chỉ đạo toàn diện các mặt hoạt động của Công ty, ban hành các chủ trương, giải pháp và đánh giá kết quả hoạt động SXKD của Công ty như chỉ đạo thực hiện dự án đầu tư nâng cấp thiết bị; Đầu tư phát triển vùng nguyên liệu ổn định đáp ứng mứa đủ công suất hoạt động cho nhà máy theo từng giai đoạn, tiêu thụ sản phẩm đường và các phụ phẩm...

- HĐQT đã tích cực chỉ đạo, sâu sát trong việc quản lý và giám sát toàn bộ hoạt động SXKD của Công ty, các thành viên HĐQT đã chủ động thực hiện nhiệm vụ được phân công với tinh thần trách nhiệm cao. Trong công tác quản trị doanh nghiệp HĐQT luôn giữ vững nguyên tắc công khai, minh bạch và nhất quán từ việc định hướng chiến lược đến việc chỉ đạo và kiểm tra cụ thể mọi hoạt động Công ty.

- BKS đánh giá công tác quản lý, chỉ đạo của HĐQT đảm bảo đúng quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và thực hiện hoàn thành nhiệm vụ Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu của năm tài chính (từ 01/07/2019 đến 30/06/2020) với các chỉ tiêu như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch (tr.đ)	Thực hiện (tr.đ)	Tỷ lệ TH/ KH (%)
1. Tổng DT & TNTC & TN khác	Trđ	863.977	1.065.748	123,35
2. Tổng chi phí	Trđ	838.446	946.431	112,88
3. Lợi nhuận trước thuế TNDN	Trđ	25.530	119.317	467,36
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	Trđ	25.530	119.317	467,37
5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng		12.185	

- Kết quả doanh thu thực hiện từ 01/07/2019 đến 30/06/2020 tăng so với kế hoạch do tình hình tiêu thụ đường thuận lợi hơn. Công ty đã mở rộng thị trường bán buôn trong nước, Ổn định các khách hàng truyền thống và tiếp tục mở rộng thị trường tiêu thụ đến các khách hàng thương mại nên đã hoàn thành vượt mức doanh thu và lợi nhuận được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 giao.

- Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch 467,36% nguyên nhân chủ yếu là do doanh thu tăng, chi phí sản xuất và các chi phí khác trong kỳ đều giảm.

- Việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019 theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 26/09/2019, chi trả 50%

VĐL là 48.959.725.000 đồng, trích lập các quỹ 3,2 tỷ. Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối là 297.565.811.235 đồng.

- Tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu bằng 10% VĐL theo Nghị quyết năm 2019 hoặc tỷ lệ khác do ĐHĐCĐ này quyết định.

2. Công tác điều hành của Ban TGD công ty:

- TGD và các cán bộ quản lý đã bám sát và triển khai thực hiện các chủ trương, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, tập trung điều hành sản xuất linh hoạt kịp thời, chủ động rà soát tập trung nguồn lực, chủ động đối phó với các khó khăn của ngành mía đường. BDH thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định, quy chế Công ty và chủ trương định hướng của HĐQT. Công bố thông tin được đảm bảo đúng quy định.

- Niên vụ 2019-2020, là một niên vụ tương đối thuận lợi cho sản xuất chế biến đường của Công ty, nhà máy chế biến đường đã ép được hết sản lượng mía trong vùng nguyên liệu, thời gian thu hoạch đúng thời vụ, vấn đề này đã đáp ứng được mong muốn của cả Công ty và người nông dân trong suốt những năm qua.

- Ban điều hành và Ban QLDA đã tích cực giám sát, đôn đốc các đơn vị thực hiện tốt công tác sửa chữa lớn và nâng cấp thiết bị nên trong quá trình sản xuất máy móc thiết bị luôn ổn định và đạt yêu cầu.

- Sản lượng đường SX trong năm vượt 3,43% so với KH, Hiệu suất an toàn thiết bị (97,93%); hiệu suất sản xuất (81,26%) và hiệu suất an toàn đạt lao động tốt (100%). Đặc biệt năm nay tỷ lệ thu hồi mía trên đường đạt vượt trội (7,51 mía/đường). Việc thực hiện các định mức vật tư hóa chất XN đường đang điều chỉnh phù hợp với chất lượng theo yêu cầu Công ty.

- Công tác nguyên liệu: Thực hiện vụ 2019-2020 so với vụ 2018-2019 về diện tích giảm 16,14%, năng suất mía giảm 3,6%, sản lượng mía giảm 19,12 %, thu hồi nợ trong năm đạt 99,42%, một số công nợ sẽ thu bằng tiền mặt hoặc chuyển sang vụ sau. Riêng về năng suất bình quân toàn vùng giảm do diện tích đất bằng màu mỡ giảm trong khi diện tích đất phát triển mới tăng là đất đồi dốc, manh mún; giao thông khó khăn; trình độ kỹ thuật chuyên canh mía của nông dân mới còn nhiều hạn chế.

- Công tác vận chuyển mía: chủ động trực tiếp thuê phương tiện vận chuyển đạt yêu cầu và mang nhiều hiệu quả khác như việc vận chuyển gắn chặt với kế hoạch thu hoạch. Cước v/c mía tăng 11% so với vụ trước do các vùng thuận lợi gần diện tích giảm lớn. Diện tích phát triển tập trung ở vùng cao, xa Công ty.

Ngoài ra Công ty vẫn duy trì tốt việc hỗ trợ Sửa chữa đường giao thông, chi phí chuyển đổi cây trồng, kinh phí cho hoạt động tại địa phương (Bản, xã, nông trường), từng bước thực hiện cơ giới hóa trong khâu trồng và chăm sóc mía, bước đầu mang lại hiệu quả tốt. Việc phát triển mía thu không tiến triển.

Dự kiến cho vụ 2020-2021 diện tích và sản lượng thu hoạch chưa tăng, mặc dù Công ty có thông báo giá mua mía ổn định để kích thích nông dân trồng mía và cạnh tranh với các cây trồng khác.

- Việc tiêu thụ sản phẩm đường, mật theo đúng số lượng và giá cả đã được HĐQT phê duyệt. Tồn kho đường hiện nay tương đối thấp so với năm trước, sản lượng đường tiêu thụ đạt 114% so với năm trước. Do Công ty đã đầu tư thiết bị để nâng cao chất lượng đường vì vậy sản phẩm đường của công ty đã chiếm được vị thế trên thị trường đường trong nước. Sản phẩm đường của Công ty đã đạt chuẩn ISO và vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định.

- Phương án khoán đối với hoạt động của XNNS, cửa hàng xăng dầu tiếp tục duy trì tạo sự chủ động cho các đơn vị và tăng hiệu quả SXKD của Công ty.

- Công tác tổ chức lao động: Việc tăng năng suất lao động được HĐQT và BGD rất xem trọng, việc trả lương trong Công ty theo phương án khoán luôn kích thích người lao động tăng năng suất, tiền lương bình quân trong năm tuy không tăng so với năm trước nhưng cũng khuyến khích người lao động luôn có trách nhiệm và gắn bó Công ty. Ngoài ra Công ty cũng quan tâm đến người lao động như tặng quà vào các dịp lễ tết và công đoàn rất quan tâm về đời sống tinh thần trong việc thăm hỏi ốm đau, hiếu hỷ và tặng quà cho người lao động. Tiền lương được Công ty thanh toán đầy đủ và kịp thời. Các chế độ khác như: bảo hiểm, phụ cấp độc hại, tiền thêm giờ thực hiện theo đúng theo quy định của pháp luật và đảm bảo các khoản phải nộp thuộc nghĩa vụ của người lao động: BHXH, BHYT, BHTN, ĐPCĐ.

- Công tác an ninh trật tự đảm bảo thực hiện nghiêm các nội quy, quy chế của công ty. Công tác phòng chống cháy nổ kiểm tra và trang bị đầy đủ, được thực hiện tốt. Vệ sinh công nghiệp tuân thủ nghiêm ngặt, sạch sẽ và thông thoáng. Công tác bảo vệ xử lý môi trường, quản lý hệ thống nước thải rất nhạy, thu gom phân loại rác thải tốt.

3. Một số tồn tại, hạn chế :

- Bộ máy nhân sự mặc dù đã được quan tâm về tuyển dụng và đào tạo song vẫn còn nhiều hạn chế chủ yếu về nhân sự của xí nghiệp nguyên liệu.

- Vùng nguyên liệu của Công ty quá nhiều hộ nhỏ lẻ, đất đồi núi, nên việc quản lý khá phức tạp, việc bổ sung giống mía mới có năng suất và chất lượng chưa được thay thế. Vấn đề đưa cơ khí hóa vào đồng ruộng cực kỳ khó khăn.

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Thẩm định báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính từ 01/07/2019 đến 30/6/2020: đã được trình bày đầy đủ rõ ràng các thông tin về các sự kiện trong giai đoạn tài chính kết thúc vào ngày 30/6/2020 theo đúng chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam đã được Công ty TNHH Kiểm toán BDO thực hiện và đưa ra báo cáo kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần.

- BKS thống nhất với kiểm toán viên độc lập về báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc ngày 30/6/2020,

2. Tổng hợp một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

ĐVT: VND

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN				
	30/06/2020	01/07/2019	So Sánh % Tăng (+) Giảm (-)	
	1	2	3=1/2	
TÀI SẢN NGẮN HẠN	459,177,981,607	634,319,308,611	72.39%	
Tiền và các khoản tương đương tiền	4,674,467,769	3,687,307,032	126.77%	
Các khoản phải thu ngắn hạn	255,960,510,753	196,261,687,447	130.42%	
Hàng tồn kho	198,523,111,063	434,294,157,771	45.71%	
Tài sản ngắn hạn khác	19,892,022	76,156,361	26.12%	
TÀI SẢN DÀI HẠN	668,531,495,794	667,363,588,660	100.18%	
Tài sản cố định	651,029,232,089	574,236,207,286	113.37%	
Tài sản cố định hữu hình	649,901,782,324	573,015,757,521	113.42%	
Tài sản cố định vô hình	1,127,449,765	1,220,449,765	92.38%	
Tài sản dở dang dài hạn	3,982,980,784	80,694,799,340	4.94%	
Đầu tư tài chính dài hạn	9,600,000,000	9,600,000,000	100.00%	
Tài sản dài hạn khác	3,919,282,921	2,832,582,034	138.36%	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1,127,709,477,401	1,301,682,897,271	86.63%	
NỢ PHẢI TRẢ	556,500,913,793	797,631,493,206	69.77%	
Nợ ngắn hạn	378,300,913,793	591,949,671,613	63.91%	
Nợ dài hạn	178,200,000,000	205,681,821,593	86.64%	
NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	571,208,563,608	504,051,404,065	113.32%	
Vốn chủ sở hữu	571,208,563,608	504,051,404,065	113.32%	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1,127,709,477,401	1,301,682,897,271	86.63%	
1. Tỷ lệ vốn CSH trên tổng nguồn vốn	50.65	38.72		
2. Tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn	49.35	61.28		
3. Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0.01	0.01		
4. Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	1.21	1.07		
5. Tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn CSH	23.67	12,25		

- Tỷ lệ vốn CSH/tổng nguồn vốn tại thời điểm ngày 01/07/2019 là 38.72% đến 30/06/2020 là 50,65%, có tăng và khả năng tự chủ về tài chính của Công ty đảm bảo.

- Tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn tại thời điểm ngày 01/07/2019 là 61,28% đến 30/06/2020 là 49,35% có giảm do tại thời điểm này các khoản nợ Công ty đã được thanh toán, nguồn vốn vay trong kỳ có giảm.

- Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn ngày 01/07/2019 là 1.07 lần đến 30/06/2020 là 1.21 lần và thanh toán nhanh tại thời điểm kết thúc năm tài

chính ngày 01/07/2019 và 30/06/2020 vẫn là 0.01 lần do công ty chỉ vay ngắn hạn phần lớn để đầu tư trồng mới và chăm sóc vụ 2020-2021, thành phẩm tồn kho giảm.

- Tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn CSH ngày 01/07/2019 kết thúc năm tài chính ngày 30/06/2020 tăng cao trong điều kiện ngành đường đang chưa ổn định, nhưng đối với mía đường Sơn La lợi nhuận cao trong điều kiện nguồn nguyên liệu tuy có giảm nhưng sản xuất vẫn giữ ổn định.

- Báo cáo tài chính năm thể hiện đầy đủ các chỉ tiêu tài chính trọng điểm trong năm, trong đó có:

+ Trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn đầu kỳ là 12.635 tr.đ, cuối kỳ là 19.973 tr.đ. Trích đúng theo quy định của chế độ tài chính.

+ Hàng tồn kho: 203.910 tr.đ, trong đó chủ yếu thành phẩm tồn kho là 176.826 tr.đ và nguyên vật liệu là 25.668 tr.đ.

+ Tăng nguyên giá TSCĐ: 128.256 triệu đồng chủ yếu là thiết bị nhà máy đường. Giảm trong kỳ 7.153 triệu đồng do giảm các thiết bị của dây chuyền cũ không phù hợp công năng không phát huy hiệu quả nên nhượng bán cho các nhà máy có nhu cầu để thu hồi vốn.

V. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH.

- BKS luôn nhận được sự ủng hộ và giám sát chặt chẽ của các cổ đông, sự phối hợp cộng tác tích cực của HĐQT và BDH theo đúng chức năng nhiệm vụ và phù hợp với điều lệ Công ty, pháp luật hiện hành để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và cổ đông.

- Các Nghị quyết, Quyết định và các chủ trương của HĐQT, BDH đã được cung cấp kịp thời cho BKS. Các cuộc họp của HĐQT đều mời BKS tham gia đóng góp ý kiến độc lập trong công tác quản trị điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. BDH luôn tạo điều kiện thuận lợi để BKS tiếp cận với hoạt động của Công ty. Phần lớn các đề xuất, kiến nghị của BKS được HĐQT và BDH ghi nhận và tiếp thu.

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020-2021:

Niên độ 2020-2021 BKS duy trì công tác kiểm soát thường xuyên và định kỳ hằng quý, năm theo quy định của điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của BKS với mục tiêu chung là giám sát tình hình hoạt động SXKD và tài chính của Công ty; giám sát các hoạt động quản trị và điều hành; phối hợp hoạt động với HĐQT, Ban TGD và cổ đông.

Nhiệm vụ cụ thể:

Giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư nguyên liệu mía và giá thành sản phẩm.

- Kiểm tra việc mua nguyên vật liệu và bán sản phẩm.
- Thẩm định báo cáo tài chính Quý và năm.
- Các công tác khác theo chức năng và nhiệm vụ của BKS

VII. KIẾN NGHỊ CỦA BKS:

1. Công tác nguyên liệu: Đề nghị HĐQT, BĐH tiếp tục có các chính sách thu mua và đầu tư phù hợp, ngoài việc tăng diện tích nên chú ý việc thâm canh, giống mía mới, phân bón phù hợp và cơ khí hóa để nâng cao năng suất, chất lượng mía, tăng thu nhập cho bà con và góp phần giảm giá thành sản phẩm mía cây.

2. Phát triển nhiều kênh phân phối nhằm giữ vững và gia tăng thị phần tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh công tác tiêu thụ, tăng nhanh vòng quay vốn, giảm chi phí sản xuất kinh doanh. Trong thời gian tiếp theo, với những khó khăn, thách thức đã và đang đặt ra trước mắt, HĐQT, BĐH phải xác định nhiệm vụ phía trước sẽ rất nặng nề để có những bước chuẩn bị và tiên lượng tình hình thực tế.

3. Tiếp tục phát huy tối đa kinh nghiệm và tập trung nguồn lực hiện có để đẩy mạnh phát triển lĩnh vực kinh doanh chế biến đường.

4. Bộ máy nhân sự tuy đã được củng cố nhưng chất lượng nguồn nhân lực chưa cao, lao động chưa đáp ứng được yêu cầu vẫn còn khá lớn. Do vậy cần tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp lao động, tuyển dụng và đào tạo, nâng cao trình độ tay nghề trong mọi lĩnh vực, bố trí đúng người, đúng việc để tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả.

5. Đề nghị Đại hội xem xét thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm tài chính 01/07/2019 kết thúc ngày 30/06/2020 của TGD và HĐQT.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của năm tài chính kết thúc ngày 30/06/2020 của BKS công ty CP mía đường Sơn La.

BKS kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Kính chúc quý vị cổ đông, quý vị đại biểu dồi dào sức khỏe, chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN THỊ THỦY